

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A1 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Bùi Thị Thủy
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8. Thảo	Lý - 3.Xuyến	Sinh - 6.Chiêm	Thể dục - 12.Thanh	Sử - 8. Thảo	
Sinh - 6.Chiêm	TN-CD - 2.Phương	Toán-CD - 1. Thủy.T	TN-CD - 2.Phương	Toán - 1. Thủy.T	
Tin - 13.Việt	Thể dục - 12.Thanh	Văn - 2.Nhiệm	Anh - 5. Thu	Anh - 5. Thu	
Hóa-CD - 4.Dung	Hoá - 4.Dung	Văn - 2.Nhiệm	Lý-CD - 3.Xuyến	Hoá - 4.Dung	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CD - 2.Phương	Lý - 3.Xuyến	Văn - 2.Nhiệm			
Toán - 1. Thủy.T	Văn - 2.Nhiệm	Anh - 5. Thu			
Toán - 1. Thủy.T	QPAN - 12.Hoa-TD	Tin - 13.Việt			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A2 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Nguyễn Như Quỳnh
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.Linh	Thể dục - 12.Ngợi	Văn - 2.Linh	Anh - 5.MThư	Tin - 13.Thanh	
Toán - 1.Huệ	Hóa-CĐ - 4.Dừa	Văn - 2.Linh	Lý-CĐ - 3.Ngân	TN-CĐ - 2. Hoa.V	
Tin - 13.Thanh	Toán-CĐ - 1.Huệ	Sử - 8. Thảo	Thể dục - 12.Ngợi	Hoá - 4.Dừa	
Lý - 3.Ngân	Sử - 8. Thảo	Lý - 3.Ngân	Toán - 1.Huệ	Toán - 1.Huệ	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CĐ - 2. Hoa.V	Hoá - 4.Dừa	Văn - 2.Linh			
Anh - 5.MThư	QPAN - 12.Hoa-TD	Sinh - 6.Quỳnh			
Sinh - 6.Quỳnh	Anh - 5.MThư	TN-CĐ - 2. Hoa.V			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A3 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Lê Xuân Thu
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CD - 2.Phương	Sinh - 6.Quỳnh	Toán - 1. TùngT	TN-CD - 2.Phương	Toán - 1. TùngT	
Thể dục - 12.Thanh	Lý - 3.Toan	QPAN - 12.Hoa-TD	Anh - 5.Hạnh	Thể dục - 12.Thanh	
Tin - 13.Bồn	Văn - 2.Phương	Hóa-CD - 4.Hảo	Văn - 2.Phương	TN-CD - 2.Phương	
Văn - 2.Phương	Hoá - 4.Hảo	Tin - 13.Bồn	Văn - 2.Phương	Anh - 5.Hạnh	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8.Thu.S	Toán-CD - 1. TùngT	Lý - 3.Toan			
Sinh - 6.Quỳnh	Toán - 1. TùngT	Hoá - 4.Hảo			
Anh - 5.Hạnh	Sử - 8.Thu.S	Lý-CD - 3.Toan			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A4 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Đặng Thị Huệ
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CD - 2.Đông	QPAN - 12.Hoa-TD	Toán - 1. Thủy.T	Anh - 5.Mai	Toán - 1. Thủy.T	
Sử - 8.Thu.S	Tin - 13.Bồn	Tin - 13.Bồn	TN-CD - 2.Đông	Văn - 2.Tuyết	
Hóa-CD - 4.Ngọc	Thể dục - 12.Ngợi	Toán-CD - 1. Thủy.T	Sinh - 6.Huệ.S	Hoá - 4.Ngọc	
Toán - 1. Thủy.T	Sinh - 6.Huệ.S	Văn - 2.Tuyết	Hoá - 4.Ngọc	Sử - 8.Thu.S	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - 3.Bích	Anh - 5.Mai	Lý - 3.Bích			
Văn - 2.Tuyết	TN-CD - 2.Đông	Văn - 2.Tuyết			
Anh - 5.Mai	Thể dục - 12.Ngợi	Lý-CD - 3.Bích			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A5 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Vũ Thị Minh Ngọc
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5.Thuý	Lý - 3.Ngọc.L	TN-CD - 2.Đông	Hoá - 4.Đoàn	Văn - 2.Phương	
Tin - 13. Ngọc T	Toán - 1. TùngT	Sử - 8. Thảo	Anh - 5.Thuý	Văn - 2.Phương	
Thể dục - 12.Thanh	Toán-CD - 1. TùngT	Toán - 1. TùngT	Hóa-CD - 4.Đoàn	Sử - 8. Thảo	
TN-CD - 2.Đông	Văn - 2.Phương	Sinh - 6.Chiêm	Lý - 3.Ngọc.L	Lý-CD - 3.Ngọc.L	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5.Thuý	TN-CD - 2.Đông	Toán - 1. TùngT			
Văn - 2.Phương	Tin - 13. Ngọc T	Hoá - 4.Đoàn			
QPAN - 12.Hoa-TD	Thể dục - 12.Thanh	Sinh - 6.Chiêm			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A6 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Đoàn Văn Doanh
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Thể dục - 12.Ngợi	Sử - 8.Thu.S	TN-CD - 9.Phụng	Sử - 8.Thu.S	Hóa-CD - 4.Đoàn	
Lý - 3.Doanh	Anh - 5.Mai	Lý - 3.Doanh	Toán - 1.Đ.Thu	Tin - 13.Thanh	
TN-CD - 9.Phụng	Toán - 1.Đ.Thu	Tin - 13.Thanh	Anh - 5.Mai	Hoá - 4.Đoàn	
Toán-CD - 1.Đ.Thu	Thể dục - 12.Ngợi	QPAN - 12.Hoa-TD	Văn - 2.Vân	Văn - 2.Vân	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.Vân	Lý-CD - 3.Doanh	Văn - 2.Vân			
Anh - 5.Mai	Sinh - 6.Huệ.S	TN-CD - 9.Phụng			
Sinh - 6.Huệ.S	Toán - 1.Đ.Thu	Hoá - 4.Đoàn			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A7 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Lê Thị Ánh Tuyết
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8.Thu.S	Thể dục - 12.Thanh	Lý - 3. Mơ	Anh - 5.Thuý	QPAN - 12.Hoa-TD	
KTPL - 10.Gắm	Lý-CD - 3. Mơ	Văn - 2.Tuyết	Hoá - 4.Ngọc	Toán - 1. TùngT	
Anh - 5.Thuý	KTPL - 10.Gắm	Văn - 2.Tuyết	Sử - 8.Thu.S	TN-CD - 9.Nga	
Lý - 3. Mơ	Toán - 1. TùngT	CN - 11.Phương	Thể dục - 12.Thanh	Toán-CD - 1. TùngT	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CN - 11.Phương	Hóa-CD - 4.Ngọc	TN-CD - 9.Nga			
Anh - 5.Thuý	Hoá - 4.Ngọc	Toán - 1. TùngT			
Văn - 2.Tuyết	TN-CD - 9.Nga	Văn - 2.Tuyết			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A8 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Phạm Thị Loan
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - 3.Doanh	Anh - 5.MThư	Văn - 2.Nhiệm	Hoá - 4.Dừa	Văn - 2.Nhiệm	
Sử - 8. Thảo	CN - 11.Phương	Văn - 2.Nhiệm	Thể dục - 12.Ngợi	Anh - 5.MThư	
Thể dục - 12.Ngợi	KTPL - 10.Loan	TN-CĐ - 9.Trang	Toán - 1. Đoàn	TN-CĐ - 9.Trang	
Lý-CĐ - 3.Doanh	Toán-CĐ - 1. Đoàn	KTPL - 10.Loan	Hóa-CĐ - 4.Dừa	Lý - 3.Doanh	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8. Thảo	Anh - 5.MThư	Toán - 1. Đoàn			
QPAN - 12.Hoa-TD	Hoá - 4.Dừa	Toán - 1. Đoàn			
TN-CĐ - 9.Trang	Văn - 2.Nhiệm	CN - 11.Phương			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A9 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Vũ Thị Hoài
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 1. Đoàn	TN-CD - 4.Đoàn	Lý - 3.Bích	Toán-CD - 1. Đoàn	Anh - 5. Thu	
Anh - 5. Thu	QPAN - 12.Hoa-TD	Lý-CD - 3.Bích	TN-CD - 4.Đoàn	KTPL - 10.Gắm	
Hóa-CD - 4.Dung	Toán - 1. Đoàn	Hoá - 4.Dung	Thể dục - 12.Thanh	CN - 11.Phương	
CN - 11.Phương	KTPL - 10.Gắm	Văn - 2.V.Hoài	Sử - 8.Thu.S	TN-CD - 4.Đoàn	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.V.Hoài	Sử - 8.Thu.S	Văn - 2.V.Hoài			
Hoá - 4.Dung	Thể dục - 12.Thanh	Văn - 2.V.Hoài			
Lý - 3.Bích	Toán - 1. Đoàn	Anh - 5. Thu			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A10 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Đàm Thuý Vinh
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5.Hạnh	Sử - 8. Thảo	Địa - 9.Nga	Anh - 5.Hạnh	Địa - 9.Nga	
Thể dục - 12.Ngợi	Anh - 5.Hạnh	Lý - 3. Mơ	Tin - 13.Vinh	Văn - 2.Linh	
Tin - 13.Vinh	CN - 11.Phương	Văn-CD - 2.Linh	Toán - 1.Hoa.T	Thể dục - 12.Ngợi	
Toán - 1.Hoa.T	QPAN - 12.Hoa-TD	Địa-CD - 9.Nga	Toán - 1.Hoa.T	TN-CD - 13. Ngọc T	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.Linh	Sử-CD - 8. Thảo	TN-CD - 13. Ngọc T			
CN - 11.Phương	Sử - 8. Thảo	Văn - 2.Linh			
Lý - 3. Mơ	TN-CD - 13. Ngọc T	Văn - 2.Linh			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 10A11 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Vũ Thị Hiền
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CD - 4.Ảnh	Văn - 2.Hiền	QPAN - 12.Hoa-TD	Toán - 1.Hoa.T	KTPL - 10.Gắm	
Địa-CD - 9.Nga	Sử - 8. Thảo	KTPL - 10.Gắm	Anh - 5. Thu	TN-CD - 4.Ảnh	
Văn - 2.Hiền	Toán - 1.Hoa.T	Địa - 9.Nga	Văn - 2.Hiền	Tin - 13. Ngọc T	
Anh - 5. Thu	Thể dục - 12.Thanh	Sử - 8. Thảo	TN-CD - 4.Ảnh	Hoá - 4.Hảo	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5. Thu	Văn - 2.Hiền	Hoá - 4.Hảo			
Toán - 1.Hoa.T	Toán-CD - 1.Hoa.T	Tin - 13. Ngọc T			
Thể dục - 12.Thanh	Văn-CD - 2.Hiền	Địa - 9.Nga			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A1 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Nguyễn Lệ Thủy
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - 3.Thủy	Văn - 2.Phương	Anh - 5.Nhung	Toán - 1.Thắm	Thể dục - 12.Hiện	
Hóa-CĐ - 4.Nga	Lý-CĐ - 3.Thủy	Tin - 13.Việt	Sinh - 6.Quỳnh	Lý - 3.Thủy	
Văn - 2.Phương	Tin - 13.Việt	TN-CĐ - 3. Mơ	Thể dục - 12.Hiện	TN-CĐ - 3. Mơ	
Hoá - 4.Nga	QPAN - 12. Tiến	Sử - 8.Yến	Hoá - 4.Nga	Văn - 2.Phương	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5.Nhung	TN-CĐ - 3. Mơ	Sinh - 6.Quỳnh			
Sử - 8.Yến	Toán-CĐ - 1.Thắm	Toán - 1.Thắm			
Văn - 2.Phương	Toán - 1.Thắm	Anh - 5.Nhung			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A2 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Trần Thị Tho
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán-CĐ - 1. Thủy.T	TN-CĐ - 3.Duẩn	Lý - 3.Ích	Tin - 13.Vinh	Văn - 2. Hoa.V	
Toán - 1. Thủy.T	Sinh - 6.Tho	Sử - 8.Mây	Hoá - 4.Ảnh	QPAN - 12. Tiến	
Anh - 5.MThư	Toán - 1. Thủy.T	Văn - 2. Hoa.V	Thể dục - 12.Đắc	Hóa-CĐ - 4.Ảnh	
Văn - 2. Hoa.V	Thể dục - 12.Đắc	Lý-CĐ - 3.Ích	TN-CĐ - 3.Duẩn	Toán - 1. Thủy.T	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5.MThư	Tin - 13.Vinh	Hoá - 4.Ảnh			
Văn - 2. Hoa.V	Anh - 5.MThư	Sinh - 6.Tho			
TN-CĐ - 3.Duẩn	Sử - 8.Mây	Lý - 3.Ích			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A3 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Trần Khánh Linh
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CD - 3. Mơ	Hoá - 4.Dừa	Anh - 5. Ly	Lý-CD - 3.Phượng	Toán - 1.HậuT	
Toán - 1.HậuT	Toán - 1.HậuT	Sử - 8.Yến	Hoá - 4.Dừa	Thể dục - 12.Hiện	
Hóa-CD - 4.Dừa	Tin - 13.Bổn	Tin - 13.Bổn	Sinh - 6.Quỳnh	QPAN - 12. Tiến	
Văn - 2.Linh	TN-CD - 3. Mơ	Văn - 2.Linh	Thể dục - 12.Hiện	Văn - 2.Linh	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - 3.Phượng	Anh - 5. Ly	Toán-CD - 1.HậuT			
Anh - 5. Ly	Lý - 3.Phượng	Sử - 8.Yến			
Văn - 2.Linh	TN-CD - 3. Mơ	Sinh - 6.Quỳnh			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A4 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Nguyễn Thị Bích
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Thể dục - 12.Đắc	Văn - 2.Huyền	Sử - 8.Mây	Văn - 2.Huyền	Toán-CD - 1. Đoàn	
Hóa-CD - 4.Đoàn	TN-CD - 3.Ngọc.L	Tin - 13.Thanh	Văn - 2.Huyền	Hoá - 4.Đoàn	
Sinh - 6.Tho	Thể dục - 12.Đắc	Lý - 3.Bích	TN-CD - 3.Ngọc.L	Anh - 5.Mai	
Văn - 2.Huyền	Tin - 13.Thanh	Sinh - 6.Tho	Hoá - 4.Đoàn	Toán - 1. Đoàn	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5.Mai	Toán - 1. Đoàn	TN-CD - 3.Ngọc.L			
Lý-CD - 3.Bích	Anh - 5.Mai	Lý - 3.Bích			
Sử - 8.Mây	QPAN - 12. Tiến	Toán - 1. Đoàn			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A5 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Trương Thị Nga
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KTPL - 10.Gắm	Hoá - 4.Nga	KTPL - 10.Gắm	Văn - 2.Đông	Anh - 5.MThư	
Lý - 3.Ngọc.L	Anh - 5.MThư	QPAN - 12. Tiến	Sinh - 6.Nhàn	Sinh - 6.Nhàn	
Toán - 1.Đ.Thu	TN-CĐ - 13.Vinh	Văn - 2.Đông	TN-CĐ - 13.Vinh	Thể dục - 12.Hiện	
TN-CĐ - 13.Vinh	Văn - 2.Đông	Văn - 2.Đông	Toán - 1.Đ.Thu	Toán-CĐ - 1.Đ.Thu	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8.Yến	Toán - 1.Đ.Thu	Sử - 8.Yến			
Hoá - 4.Nga	Hóa-CĐ - 4.Nga	Lý-CĐ - 3.Ngọc.L			
Anh - 5.MThư	Thể dục - 12.Hiện	Lý - 3.Ngọc.L			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A6 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Trần Thị Nhung
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa-CD - 4.Đoàn	KTPL - 10.Gắm	Lý-CD - 3.Doanh	TN-CD - 2.Nhàn	Anh - 5.Nhung	
Sử - 8.Yến	Toán - 1.Thắm	Thể dục - 12.Đắc	Thể dục - 12.Đắc	Toán - 1.Thắm	
Văn - 2.Huyền	QPAN - 12. Tiến	Lý - 3.Doanh	Toán - 1.Thắm	Toán-CD - 1.Thắm	
TN-CD - 2.Nhàn	Hoá - 4.Đoàn	Anh - 5.Nhung	Văn - 2.Huyền	Văn - 2.Huyền	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.Huyền	KTPL - 10.Gắm	Hoá - 4.Đoàn			
TN-CD - 2.Nhàn	Địa - 9.Nga	Địa - 9.Nga			
Anh - 5.Nhung	Lý - 3.Doanh	Sử - 8.Yến			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A7 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Đỗ Thị Yến
---	--	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.Thìn	Anh - 5.Mai	Sử - 8.Yến	Hoá - 4.Ảnh	Địa - 9.Trang	
Hoá - 4.Ảnh	Sinh - 6.Nhàn	TN-CD - 3.Ích	Anh - 5.Mai	Sử - 8.Yến	
QPAN - 12. Tiến	Thể dục - 12.Hiện	Lý - 3.Ngân	Sinh - 6.Nhàn	Toán - 1. Đoàn	
Toán-CD - 1. Đoàn	Hóa-CD - 4.Ảnh	Văn - 2.Thìn	Toán - 1. Đoàn	Lý - 3.Ngân	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.Thìn	TN-CD - 3.Ích	Văn - 2.Thìn			
Lý-CD - 3.Ngân	Toán - 1. Đoàn	TN-CD - 3.Ích			
Thể dục - 12.Hiện	Anh - 5.Mai	Địa - 9.Trang			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A8 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Triệu Thị Hảo
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý-CD - 3.Ngọc.L	Văn - 2.Đông	QPAN - 12. Tiến	Lý - 3.Ngọc.L	Toán-CD - 1.Hoa.T	
Hóa-CD - 4.Hảo	Văn - 2.Đông	Văn - 2.Đông	Toán - 1.Hoa.T	TN-CD - 3.Ngân	
Sử - 8.Mây	Anh - 5.Mai	Thể dục - 12.Đắc	TN-CD - 3.Ngân	Toán - 1.Hoa.T	
Hoá - 4.Hảo	Lý - 3.Ngọc.L	Hoá - 4.Hảo	Anh - 5.Mai	Anh - 5.Mai	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sinh - 6.Nhàn	Sinh - 6.Nhàn	Địa - 9.Phụng			
Địa - 9.Phụng	Sử - 8.Mây	TN-CD - 3.Ngân			
Toán - 1.Hoa.T	Văn - 2.Đông	Thể dục - 12.Đắc			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A9 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Trần Thị Ngân
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5. Ly	Anh - 5. Ly	Toán-CD - 1.HậuT	Thể dục - 12.Hiện	Sử - 8.Mây	
TN-CD - 3.Thủy	QPAN - 12. Tiến	Lý-CD - 3.Ngân	TN-CD - 3.Thủy	CN - 11.Phương	
Văn - 2.Đông	Văn - 2.Đông	Sử - 8.Mây	Văn - 2.Đông	Toán - 1.HậuT	
Hóa-CD - 4.Dừa	Hoá - 4.Dừa	Anh - 5. Ly	Văn - 2.Đông	Hoá - 4.Dừa	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CD - 3.Thủy	KTPL - 10.Loan	Lý - 3.Ngân			
Thể dục - 12.Hiện	Toán - 1.HậuT	CN - 11.Phương			
Lý - 3.Ngân	Toán - 1.HậuT	KTPL - 10.Loan			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A10 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Nguyễn Thị Hoa
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2. Hoa.V	KTPL - 10.Loan	Toán - 1.Ngọc.T	QPAN - 12. Tiến	Lý - 3. Mơ	
Lý-CD - 3. Mơ	TN-CD - 3.Xuyến	Hóa-CD - 4.Hào	TN-CD - 3.Xuyến	Sử - 8.Mây	
Hoá - 4.Hào	Toán-CD - 1.Ngọc.T	Thể dục - 12.Thúy	Thể dục - 12.Thúy	Toán - 1.Ngọc.T	
Anh - 5.MThư	CN - 11.Phương	Văn - 2. Hoa.V	Anh - 5.MThư	Anh - 5.MThư	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - 3. Mơ	Toán - 1.Ngọc.T	CN - 11.Phương			
Sử - 8.Mây	KTPL - 10.Loan	Văn - 2. Hoa.V			
Văn - 2. Hoa.V	TN-CD - 3.Xuyến	Hoá - 4.Hào			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 11A11 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Lê Kiêm Huyền
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5.MThư	Lý - 3. Mơ	Địa - 9.Trang	Thể dục - 12.Đắc	Văn - 2.Huyền	
CN - 11.Phương	Toán - 1.Hoa.T	CN - 11.Phương	Anh - 5.MThư	TN-CĐ - 3.Phượng	
Toán-CĐ - 1.Hoa.T	Văn-CĐ - 2.Huyền	Sử - 8.HươngS	Văn - 2.Huyền	Anh - 5.MThư	
TN-CĐ - 3.Phượng	Tin - 13. Ngọc T	Lý - 3. Mơ	TN-CĐ - 3.Phượng	Toán - 1.Hoa.T	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa-CĐ - 9.Trang	Toán - 1.Hoa.T	Địa - 9.Trang			
Văn - 2.Huyền	QPAN - 12. Tiến	Thể dục - 12.Đắc			
Văn - 2.Huyền	Sử - 8.HươngS	Tin - 13. Ngọc T			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A1 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Trần Văn Toàn
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8.Yến	Lý - 3.Toan	Lý-CD - 3.Toan	Hoá - 4.Ngọc	Toán - 1.Ngọc.T	
Sinh - 6.Tho	Hoá - 4.Ngọc	Thể dục - 12.Thúy	Văn - 2.Vân	Toán - 1.Ngọc.T	
Anh - 5. Ly	TN-CD - 13.Thanh	Tin - 13.Việt	Hóa-CD - 4.Ngọc	Thể dục - 12.Thúy	
TN-CD - 13.Thanh	Tin - 13.Việt	Toán - 1.Ngọc.T	QPAN - 12. Tiến	Lý - 3.Toan	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5. Ly	TN-CD - 13.Thanh	Sinh - 6.Tho			
Văn - 2.Vân	Anh - 5. Ly	Văn - 2.Vân			
Sử - 8.Yến	Toán-CD - 1.Ngọc.T	Văn - 2.Vân			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A2 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Tô Thị Huệ
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CD - 13.Thanh	Thể dục - 12.Đắc	TN-CD - 13.Thanh	Lý - 3.Xuyến	Lý-CD - 3.Xuyến	
Tin - 13.Việt	Anh - 5.Thuý	Văn - 2.Thìn	Hóa-CD - 4.Nam	Toán - 1.Huệ	
Thể dục - 12.Đắc	QPAN - 12.Hoa-TD	Văn - 2.Thìn	Hoá - 4.Nam	TN-CD - 13.Thanh	
Toán - 1.Huệ	Hoá - 4.Nam	Sử - 8.Mây	Anh - 5.Thuý	Văn - 2.Thìn	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán-CD - 1.Huệ	Sử - 8.Mây	Tin - 13.Việt			
Sinh - 6.Chiêm	Lý - 3.Xuyến	Sinh - 6.Chiêm			
Toán - 1.Huệ	Anh - 5.Thuý	Văn - 2.Thìn			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A3 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Trần Thị Dung
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - 13.Bồn	Sinh - 6.Huệ.S	Tin - 13.Bồn	Văn - 2.Hiền	Thể dục - 12.Thanh	
Hoá - 4.Dung	Anh - 5. Ly	Hoá - 4.Dung	Văn - 2.Hiền	Văn - 2.Hiền	
Sử - 8.Thu.S	Văn - 2.Hiền	Anh - 5. Ly	Lý - 3.Thủy	TN-CD - 5. Hà	
Anh - 5. Ly	Toán - 1.Ngọc.T	QPAN - 12. Tiến	Lý-CD - 3.Thủy	Lý - 3.Thủy	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa-CD - 4.Dung	Sinh - 6.Huệ.S	Toán-CD - 1.Ngọc.T			
Thể dục - 12.Thanh	Sử - 8.Thu.S	Toán - 1.Ngọc.T			
TN-CD - 5. Hà	TN-CD - 5. Hà	Toán - 1.Ngọc.T			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A4 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Trần Thị Xuyên
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 1.HậuT	Sử - 8.HươngS	Văn - 2. Hoa.V	Sinh - 6.Huệ.S	Hoá - 4.Ảnh	
Lý - 3.Xuyên	Thể dục - 12.Đắc	Văn - 2. Hoa.V	QPAN - 12. Tiến	Anh - 5. Thu	
Toán-CD - 1.HậuT	Anh - 5. Thu	Toán - 1.HậuT	Lý - 3.Xuyên	TN-CD - 6.Nhàn	
Lý-CD - 3.Xuyên	TN-CD - 6.Nhàn	Thể dục - 12.Đắc	Tin - 13.Vinh	Văn - 2. Hoa.V	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8.HươngS	Toán - 1.HậuT	Văn - 2. Hoa.V			
TN-CD - 6.Nhàn	Tin - 13.Vinh	Hóa-CD - 4.Ảnh			
Anh - 5. Thu	Sinh - 6.Huệ.S	Hoá - 4.Ảnh			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A5 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Vũ Hữu Ích
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - 3.Ích	TN-CD - 6.Chiêm	Văn - 2.Tuyệt	Anh - 5. Thu	Văn - 2.Tuyệt	
Tin - 13.Bồn	Anh - 5. Thu	Toán - 1.HậuT	Hóa-CD - 4.Nga	QPAN - 12.Hoa-TD	
Văn - 2.Tuyệt	Sử - 8. Thảo	TN-CD - 6.Chiêm	Hoá - 4.Nga	Tin - 13.Bồn	
TN-CD - 6.Chiêm	Sinh - 6.Chiêm	Toán-CD - 1.HậuT	Thể dục - 12.Ngợi	Anh - 5. Thu	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.Tuyệt	Hoá - 4.Nga	Lý-CD - 3.Ích			
Sử - 8. Thảo	Thể dục - 12.Ngợi	Toán - 1.HậuT			
Sinh - 6.Chiêm	Lý - 3.Ích	Toán - 1.HậuT			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A6 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Trần Thị Thìn
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CD - 6.Chiêm	Lý - 3.Thủy	Văn - 2.Thìn	Lý - 3.Thủy	Sử - 8.Yến	
QPAN - 12.Hoa-TD	Hoá - 4.Dung	TN-CD - 6.Chiêm	Sinh - 6.Huệ.S	Hóa-CD - 4.Dung	
Anh - 5.Hạnh	Toán-CD - 1.Thắm	Sử - 8.Yến	Anh - 5.Hạnh	Anh - 5.Hạnh	
Văn - 2.Thìn	Thể dục - 12.Hiện	Hoá - 4.Dung	Toán - 1.Thắm	Tin - 13.Vinh	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sinh - 6.Huệ.S	Toán - 1.Thắm	TN-CD - 6.Chiêm			
Lý-CD - 3.Thủy	Thể dục - 12.Hiện	Văn - 2.Thìn			
Văn - 2.Thìn	Tin - 13.Vinh	Toán - 1.Thắm			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A7 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Trần Thị Xuân Nhiệm
---	---	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 1.Đ.Thu	Anh - 5.Nhung	Sử - 8. Thảo	Toán - 1.Đ.Thu	Hoá - 4.Ngọc	
Hóa-CĐ - 4.Ngọc	Toán - 1.Đ.Thu	Sinh-CĐ - 6.Tho	Thể dục - 12.Thúy	Lý - 3.Ích	
Văn - 2.Nhiệm	TN-CĐ - 5. Hà	Sinh - 6.Tho	Toán-CĐ - 1.Đ.Thu	QPAN - 12.Hoa-TD	
Lý - 3.Ích	Sinh - 6.Tho	Tin - 13.Thanh	TN-CĐ - 5. Hà	Sử - 8. Thảo	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TN-CĐ - 5. Hà	Văn - 2.Nhiệm	Anh - 5.Nhung			
Anh - 5.Nhung	Tin - 13.Thanh	Văn - 2.Nhiệm			
Thể dục - 12.Thúy	Hoá - 4.Ngọc	Văn - 2.Nhiệm			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A8 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Vũ Thị Thuý
---	--	---

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.V.Hoài	TN-CĐ - 5. Hà	Thể dục - 12.Đắc	TN-CĐ - 5. Hà	Toán - 1.Huệ	
Lý - 3.Toan	Hoá - 4.Ảnh	Văn - 2.V.Hoài	Toán-CĐ - 1.Huệ	TN-CĐ - 5. Hà	
QPAN - 12.Hoa-TD	Anh - 5.Thuý	KTPL - 10.Loan	Toán - 1.Huệ	Sử - 8.Mây	
Anh - 5.Thuý	Toán - 1.Huệ	Lý - 3.Toan	Thể dục - 12.Đắc	CN - 11.Phương	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8.Mây	Anh - 5.Thuý	KTPL - 10.Loan			
Văn - 2.V.Hoài	Hoá - 4.Ảnh	Lý-CĐ - 3.Toan			
CN - 11.Phương	Hóa-CĐ - 4.Ảnh	Văn - 2.V.Hoài			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A9 <i>(Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)</i>	Số 1 GVCN: Nguyễn Thị Phụng
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hoá - 4.Nga	Thể dục - 12.Hiện	KTPL - 10.Loan	CN - 11. Ngu	TN-CD - 5. Hà	
Lý - 3.Phụng	Sử - 8.Thu.S	Anh - 5.Nhung	Lý - 3.Phụng	Anh - 5.Nhung	
Thể dục - 12.Hiện	Anh - 5.Nhung	QPAN - 12. Tiến	TN-CD - 5. Hà	Toán - 1. TùngT	
Văn - 2.Hiện	Hoá - 4.Nga	Toán - 1. TùngT	Văn - 2.Hiện	Văn - 2.Hiện	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa-CD - 4.Nga	TN-CD - 5. Hà	CN - 11. Ngu			
Sử - 8.Thu.S	Văn - 2.Hiện	KTPL - 10.Loan			
Lý-CD - 3.Phụng	Toán - 1. TùngT	Toán-CD - 1. TùngT			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A10 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Trần Quang Phụng
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 8.Mây	TN-CD - 6.Nhàn	Văn-CD - 2.V.Hoài	TN-CD - 6.Nhàn	Văn - 2.V.Hoài	
Toán - 1.Đ.Thu	Thể dục - 12.Ngợi	Địa - 9.Phụng	CN - 11. Ngu	Thể dục - 12.Ngợi	
Tin - 13. Ngọc T	Tin - 13. Ngọc T	Văn - 2.V.Hoài	Lý - 3.Phượng	Toán - 1.Đ.Thu	
Văn - 2.V.Hoài	Toán - 1.Đ.Thu	Địa-CD - 9.Phụng	Anh - 5. Thu	Sử - 8.Mây	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - 9.Phụng	Lý - 3.Phượng	Anh - 5. Thu			
Anh - 5. Thu	Toán-CD - 1.Đ.Thu	QPAN - 12. Tiến			
Văn - 2.V.Hoài	TN-CD - 6.Nhàn	CN - 11. Ngu			

Trường THPT Nam Trực Năm học 2026 - 2027 Học kỳ 1	THỜI KHOÁ BIỂU Lớp 12A11 (Thực hiện từ ngày 07 tháng 09 năm 2026)	Số 1 GVCN: Nguyễn Thị Vân
---	---	--

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 2.Vân	Hoá - 4.Ngọc	Sử-CD - 8.HươngS	Văn-CD - 2.Vân	Văn - 2.Vân	
Tin - 13.Thanh	Thể dục - 12.Thanh	Địa-CD - 9.Trang	Toán - 1.Thẩm	Văn - 2.Vân	
TN-CD - 8.HươngS	Sử - 8.HươngS	KTPL - 10.Gấm	Văn - 2.Vân	Thể dục - 12.Thanh	
Anh - 5.Hạnh	Toán - 1.Thẩm	Địa - 9.Trang	Anh - 5.Hạnh	Hoá - 4.Ngọc	
				SHL	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 5.Hạnh	TN-CD - 8.HươngS	Toán - 1.Thẩm			
TN-CD - 8.HươngS	KTPL - 10.Gấm	Địa - 9.Trang			
Sử - 8.HươngS	Tin - 13.Thanh	QPAN - 12. Tiến			